

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KV 2 -LĐ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2025/HS-ST

Ngày: 21-8-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KV 2 -LĐ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Thanh Vũ

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Võ Khắc Chương

2/ Bà Nguyễn Thị Ngọc

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Toà án nhân dân KV 2 -LĐ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân KV 2 -LĐ tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân KV 2 -LĐ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 116/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2025 và quyết định hoãn phiên tòa số 116/2025/HSST – QĐ ngày 08 tháng 8 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: PDK, sinh năm: 1993; tại KT; tên gọi khác: không; giới tính: nam; Nơi ĐKHKTT: thôn ĐH, xã ĐD, huyện NH, tỉnh KT (nay là xã DN, tỉnh QN); quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: không; trình độ học vấn: 8/12, nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: PAL, sinh năm 1962; con bà: CTT, sinh năm 1974; vợ, con: chưa có; anh chị em ruột: 02 anh em, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất là bị cáo.

Tiền án, Tiền sự: Không

Nhân thân:

+ Ngày 18/03/2009 PDK bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện NH, KT ra Quyết định áp dụng biện pháp hành chính bằng hình thức đưa vào trường giáo dưỡng trong thời hạn 02 năm.

+Tại bản án số 38/2017/1S-ST ngày 15/11/2017 của Toà án nhân dân huyện NH, tỉnh KT xử phạt 30 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong bản án vào ngày 30/9/2019.

+ Tại bản án số 13/2025/HS-ST ngày 14/02/2025 của Toà án nhân dân thành phố KT, tỉnh KT xử phạt 09 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 30/11/2024.

Bị cáo PDK hiện đang chấp hành án tại trại giam Kim Sơn thuộc tỉnh Bình Định- có mặt tại phiên tòa

** Bị hại:*

- Bà LTLH, sinh năm 1992

Trú tại: tổ 31, thôn PN, xã HT, tỉnh LD- vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

PDK từng làm nhân viên giao hàng cho Công ty Viettel tại khu vực xã HT. Vào ngày 19/11/2024, do thiếu tiền tiêu xài và từng đi giao hàng tại khu vực thôn PN, HT do thông thuộc địa bàn trên nên K đi bộ lòng vòng tại khu vực trên để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 13giờ cùng ngày thì phát hiện nhà bà LTLH thuộc tổ 31, PN, HT,ĐT, LD khoá cửa ngoài, ở nơi vắng vẻ, không có người trông coi. K đã trèo cổng vào bên trong rồi dùng búa đóng đinh tìm thấy ở ngoài nhà bà H đập bể kính cửa hông ngôi nhà đột nhập vào bên trong. Khi vào bên trong nhà, K tìm kiếm tài sản và trộm được 01 (một) sợi dây chuyền vàng và 01 (một) đôi bông tai vàng tại khu vực phòng ngủ, cùng 01 (một) xe mô tô BKS: 49E1-524.82 ở khu vực phòng bếp. Sau đó, K dùng búa phá ổ khoá cổng và điều khiển xe mô tô biển số 49E1-524.82 bỏ trốn về KT. Trên đường bỏ trốn, số vàng để trong túi áo khoác bị rơi lúc nào không rõ. Sau khi về tỉnh KT, K sử dụng xe mô tô biển số 49E1-524.82 tiếp tục trộm cắp tài sản vào ngày 30/11/2024 tại TP. KT, tỉnh Kon Tum thì bị Công an TP. KT, tỉnh KT bắt giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 140/KL – HĐĐG ngày 21/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện ĐT xác định: xe mô tô hiệu Yamaha Janus, màu xanh biển số 49E1-524.82 có giá trị là 14.266.000đ (mười bốn triệu hai trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

Tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra, PDK đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định.

Vật chứng của vụ án: quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ :

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Janus, màu xanh biển số: 49E1-524.82;
- 01 (một) cái búa đóng đinh bằng kim loại, bề rộng 12cm, chiều dài 27cm;
- 01 (một) ổ khoá bằng kim loại, thân khoá màu vàng có in chữ MINDY, càng khoá màu inox trắng,

Đối với xe mô tô biển số 49E1-524.82, sau khi hoàn tất công tác định giá tài sản đã xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: sau khi nhận lại được tài sản, bị hại bà LTLH không yêu cầu bồi thường gì thêm về phần dân sự.

Cáo trạng số 121/CT-VKS ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐT, tỉnh LD(nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – LD) đã truy tố bị cáo PDK về tội “trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – LD thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo PDK từ 15 tháng đến 18 tháng tù; áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt 09 (chín) tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” tại Bản án số 13/2025/HS-ST ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố KT, tỉnh KT (nay là Tòa án nhân dân , – tỉnh QN); buộc bị cáo PDK phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 33 (ba mươi ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/11/2024.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu nên không xem xét;

Về xử lý vật chứng: đối với xe mô tô biển số 49E1-524.82, sau khi hoàn tất công tác định giá tài sản đã xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu theo quy định; đối với 01 sợi dây chuyền vàng và 01 đôi bông tai vàng bị mất trộm trong vụ án trên, do bà LTLH không cung cấp được hình ảnh, khối lượng, loại, hoá đơn của tài sản nên Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện ĐT không có căn cứ định giá nên không có căn cứ để xử lý; đồng thời bà LTLH không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng.

Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo PDK đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: vào ngày 19/11/2024 tại nhà bà LTLH thuộc tổ

31, thôn PN, xã H, Thuyện ĐT, tỉnh LĐ (nay là thôn PN, xã HT, tỉnh LĐ) bị cáo PDK đã có hành vi lén lút trộm cắp của LTLH 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Janus, màu xanh biển số 49E1-524.82 có giá trị là 14.266.000 đồng (mười bốn triệu hai trăm sáu mươi sáu nghìn đồng). Hành vi trên của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu của người khác về tài sản được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo PDK đã phạm vào tội “trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, nhưng do lười lao động, muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

[4] Xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã bị kết án về hành vi “trộm cắp tài sản” mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo K không lấy đó để tu dưỡng bản thân mà lại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bà H, sau đó về tỉnh KT, bị cáo K tiếp tục trộm cắp tài sản vào ngày 30/11/2024 và đã bị Tòa án nhân dân thành phố KT, tỉnh KT xử phạt 09 tháng tù. Cho thấy bị cáo là kẻ coi thường pháp luật nên cần phải bị xử lý nghiêm.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Từ những phân tích nhận định trên nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Bị hại bà LTLH đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Janus, màu xanh biển số: 49E1-524.82, sau khi hoàn tất công tác định giá tài sản, đã xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- 01 (một) cái búa đóng đinh bằng kim loại, bề rộng 12cm, chiều dài 27cm; 01 (một) ổ khoá bằng kim loại, thân khoá màu vàng có in chữ MINDY, còng khoá màu inox trắng; xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với 01 sợi dây chuyền vàng và 01 đôi bông tai vàng bị mất trộm trong vụ án trên, do bà LTLH không cung cấp được hình ảnh, khối lượng, loại, hoá đơn của tài sản nên Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện ĐT không có căn cứ định giá nên không có căn cứ để xử lý. Đồng thời bà LTLH không yêu cầu bị cáo K bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo PDK phạm tội “trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55, Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo PDK 24 tháng tù; tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” tại Bản án số 13/2025/HS-ST ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố KT, tỉnh KT (nay là Tòa án nhân dân KV 7– tỉnh QN); buộc bị cáo PDK phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 33 (ba mươi ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/11/2024.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái búa đóng đinh bằng kim loại, bề rộng 12cm, chiều dài 27cm; 01 (một) ổ khoá bằng kim loại, thân khoá màu vàng có in chữ MINDY, còng khoá màu inox trắng. Theo biên bản giao nhận ngày 25/6/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐT, tỉnh LĐ(nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 2 – LĐ).

3. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; buộc bị cáo PDK phải nộp 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh LĐ xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh LĐ;
- VKSND Khu vực 2 – LĐ;
- Thi hành án dân sự tỉnh LĐ;
- Công an tỉnh LĐ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu.

Lê Thị Thanh Vũ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc

Lê Văn Hoàng

Lê Thị Thanh Vũ

